

CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG
Địa chỉ: Số 25, đường Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3827116 - Fax: 0236.3823367

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **31** /BC - VDN

Đà Nẵng, ngày **21** tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- + Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG**
(VINATEX DANANG JOINT STOCK COMPANY)
- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0400410498 do Sở kế hoạch & đầu tư TP.Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 08/8/2005, thay đổi lần thứ 9 ngày 03/11/2021.
- + Vốn điều lệ : 31.429.100.000 đồng
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 31.429.100.000 đồng
- + Địa chỉ : 25 Trần Quý Cáp, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng
- + Số điện thoại : 0236.3827116
- + Số Fax : 0236.3823367
- + Website : www.vinatexdn.com.vn
- + Mã cổ phiếu (nếu có) : VDN

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Thời gian đầu Vinatex Đà Nẵng có tên gọi là Liên hiệp SX – XNK dệt may Việt Nam tại Đà Nẵng được thành lập vào ngày 01/07/1992 với 01 xưởng thuê tự động, 01 xưởng may gồm 350 công nhân & 01 cửa hàng cung ứng thiết bị phụ tùng ngành may.

- Tiền thân của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng là Chi nhánh Tổng Công Dệt May Việt Nam tại Đà Nẵng, được thành lập trên cơ sở sát nhập Chi nhánh Liên hiệp Dệt tại Đà Nẵng với Chi nhánh Liên hiệp May tại Đà Nẵng theo quyết định số 100/QĐ/TCLĐ ngày 26/10/1995 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Dệt May Việt Nam, có tên giao dịch quốc tế: VIETNAM NATIONAL TEXTILE AND GARMENT CORPORATION - DANANG BRANCH - GỌI TẮT VINATEX ĐÀ NẴNG, là đơn vị hạch toán phụ thuộc.

- Tháng 01/2002, trên cơ sở sát nhập Chi nhánh Tổng Công ty Dệt May Việt Nam tại Đà Nẵng và Công ty Dệt May Thanh Sơn theo quyết định số 299/QĐ-TCCB ngày 28/01/2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May Đà Nẵng được thành lập (tên giao dịch gọi tắt VINATEX ĐÀ NẴNG), là đơn vị hạch toán độc lập có con dấu riêng và có tài khoản tại ngân hàng, có chức năng SX-



KD theo đăng ký kinh doanh và là đơn vị trực tiếp kinh doanh xuất nhập khẩu hàng may mặc, kinh doanh thương mại hàng Dệt May, thiết bị phụ tùng điện - điện lạnh, có trụ sở văn phòng đặt tại 25 Trần Quý Cáp, TP.Đà Nẵng.

- Ngày 01/9/2005, Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May Đà Nẵng được cổ phần hóa theo quyết định số 142/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp ngày 23/11/2004 và đổi tên thành Công ty CP SX-XNK Dệt May Đà Nẵng, tên Tiếng Anh là : DANANG TEXTILE AND GARMENT MANUFACTURING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là VINATEX DANANG, hoạt động theo điều lệ tổ chức hoạt động được hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/07/2005.

- Ngày 01/07/2008 được đổi tên Công ty CP Vinatex Đà Nẵng, Trụ sở: Số 25 đường Trần Quý Cáp, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 31/03/2010, Công ty CP Vinatex Đà Nẵng chính thức đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán Upcom, với mã chứng khoán là VDN. Tổng số lượng niêm yết là 2.000.000 CP, mệnh giá 10 nghìn đồng. Mục đích đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch nhằm tăng vốn điều lệ tái đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng quy mô sản xuất.

- Trong năm 2016, Công ty CP Vinatex Đà Nẵng phát hành thêm 993.910 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nâng tổng số lượng chứng khoán của Công ty lên 2.993.910 cổ phiếu.

- Trong năm 2022, Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty với số lượng là 149.000 cổ phiếu, nâng tổng số lượng chứng khoán của Công ty lên 3.142.910 cổ phiếu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Chuyên sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, hàng thêu đan, áo len
- Kinh doanh khách sạn
- Bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ, kinh doanh nhà hàng, đại lý mua bán hàng hóa
- Bán mô tô, xe máy
- Lắp đặt hệ thống điện, bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép
- Xây dựng nhà các loại
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày
- Dịch vụ giao nhận, bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu.
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
- Trồng cây hàng năm khác
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt
- Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch

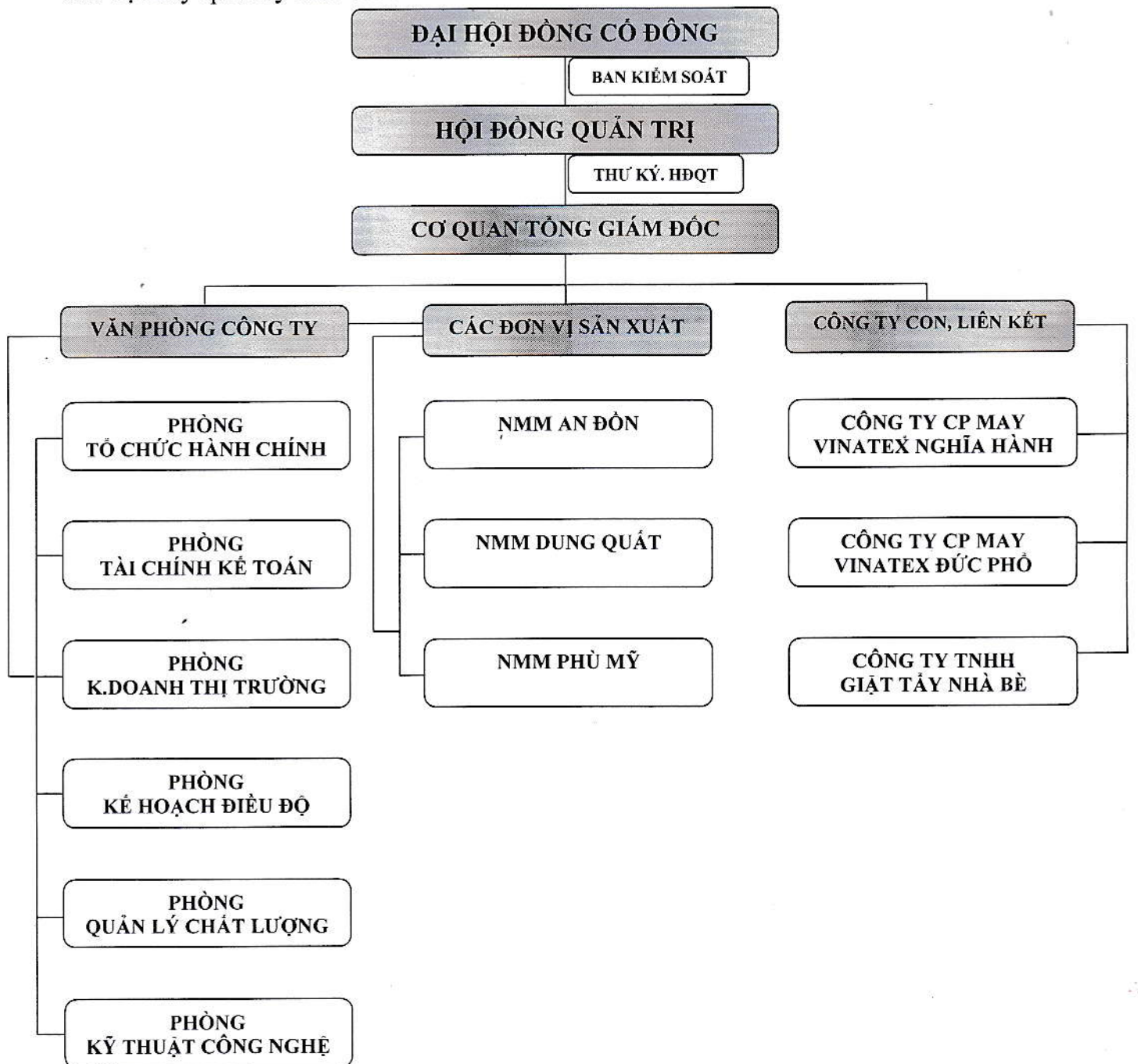
+ Địa bàn kinh doanh: Với các chủng loại sản phẩm đa dạng từ quần tây, đồ trẻ em, bảo hộ lao động, Jacket .v.v được nhiều khách hàng ưa chuộng xuất đi các thị trường Mỹ, Nhật, Châu Âu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1 Mô hình quản trị:

Công ty CP Vinatex Đà Nẵng được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần. Mô hình quản trị của Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Cơ quan Tổng Giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ và các nhà máy sản xuất trực thuộc.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty CP Vinatex Đà Nẵng đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý như sau:



140/2022
 HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
 VINATEX ĐÀ NẴNG

4.3. Chức năng, nhiệm vụ theo cơ cấu bộ máy quản lý:

* Đại hội cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng. Đại hội cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

* Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

* Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi hoạt động SXKD, công tác quản trị & điều hành Công ty.

Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

* Cơ quan Tổng Giám đốc:

Cơ quan Tổng Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

* Các phòng nghiệp vụ chuyên môn:

- ✓ Phòng Tổ chức – Hành chính.
- ✓ Phòng Tài chính Kế Toán
- ✓ Phòng Kinh doanh thị trường
- ✓ Phòng Kế hoạch điều độ
- ✓ Phòng Kỹ thuật công nghệ
- ✓ Phòng Quản lý chất lượng

4.4. Các nhà máy sản xuất trực thuộc, Công ty con, Công ty liên kết:

Trong năm 2022, Công ty thay đổi địa điểm kinh doanh cơ sở 2 (Địa chỉ cũ: 88 Thanh Sơn, địa chỉ mới: KCN Đà Nẵng), sát nhập XN May 1 vào NMM Thanh Sơn & đổi tên thành NMM An Đồn

Các nhà máy tổ chức sản xuất theo kế hoạch Công ty giao cho, đảm bảo chất lượng sản phẩm & thời gian giao hàng cho các khách hàng, đảm bảo tiền lương & thu nhập cho người lao động.

❖ Nhà máy may An Đồn:

- + Địa chỉ : Đường số 2, Lô 40-41 Khu công nghiệp Đà Nẵng, P.An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng
- + Lĩnh vực SXKD : Sản xuất, gia công hàng may mặc
- + Sản phẩm chủ lực : Quần tây, Áo Jacket, bảo hộ lao động, hàng thời trang
- + Thị trường chính : Mỹ, Nhật Bản, Châu Âu

❖ Nhà máy may Dung Quất:

- + Địa chỉ : Lô L1, Phân khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quất, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi
- + Lĩnh vực SXKD : Sản xuất, gia công hàng may mặc
- + Sản phẩm chủ lực : Quần tây, Jacket, áo quần trẻ em
- + Thị trường chính : Mỹ

❖ **Nhà máy may Phù Mỹ:**

- + Địa chỉ : QL1A, Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
- + Lĩnh vực SXKD : Sản xuất, gia công hàng may mặc
- + Sản phẩm chủ lực : Bảo hộ lao động, Jacket
- + Thị trường chính : Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu

❖ **Công ty con: Công ty CP may Vinatex Nghĩa Hành**

- + Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đồng Dinh, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.
- + Vốn góp: 15,3 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 51% VDL)

❖ **Công ty liên kết: Công ty CP may Vinatex Đức Phổ**

- + Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Phổ Hòa, thôn An Thường, xã Phổ Hòa, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- + Vốn góp: 6 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 24% VDL)

❖ **Công ty liên kết: Công ty TNHH giặt tẩy Nhà Bè**

- + Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trung An, ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
- + Vốn góp: 9,3 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 31% VDL)

5. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Nâng cao năng suất lao động bình quân 700 USD/người/tháng, nâng cao tiền lương & thu nhập của người lao động.
- Đẩy mạnh công tác nguồn nhân lực, bồi dưỡng & đào tạo nhân lực, giao việc & hướng dẫn.
- Giữ vững & ổn định chất lượng sản phẩm, tăng năng lực cạnh tranh.
- Nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

+ Chiến lược phát triển trung & dài hạn:

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt hoạt động SXKD của Công ty.
- Đầu tư các thiết bị có tính tự động hóa cao, nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào trong sản xuất có hiệu quả, hạn chế phụ thuộc vào trình độ tay nghề của người lao động.
- Tư duy đột phá, đổi mới sáng tạo không ngừng trong toàn bộ hoạt động SXKD.
- Chăm lo & nâng cao đời sống của người lao động cả về vật chất lẫn tinh thần.

+ Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Không ngừng nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.
- Giữ ổn định hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo hài hòa lợi của doanh nghiệp - người lao động - cổ đông & khách hàng.
- Xây dựng môi trường làm việc xanh & an toàn để người lao động an tâm làm việc, cống hiến.
- Tuân thủ các qui định của pháp luật về môi trường.
- Nâng cao các chế độ phúc lợi cho người lao động.
- Quan tâm đến cộng đồng xã hội, hỗ trợ & giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu vùng xa.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro về nguồn nhân lực: Ngành dệt may là ngành sử dụng lao động cao, chi phí nhân công chiếm tỉ trọng lớn đối với doanh nghiệp. Đối với lao động mới, để thành thực tay nghề, doanh nghiệp phải tốn thời gian & chi phí đào tạo, sự cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề rất quyết liệt, biến động lao động lớn. Để giữ vững ổn định lao động, Công ty luôn có chính sách lương thưởng, phúc lợi phù hợp, đào tạo lực lượng cán bộ kế cận đáp ứng được yêu cầu của hoạt động SXKD.

- Rủi ro về lãi suất: Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất trong năm 2022 nhằm ngăn cản sức ép lạm phát tăng cao, bên cạnh đó lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại trong nước ở mức cao & siết chặt room tín dụng nên hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn. Công ty quản trị rủi ro này bằng cách duy trì hợp lý các khoản vay với lãi suất phù hợp, giảm tỉ lệ hàng tồn kho, tăng vòng quay vốn.

- Rủi ro về nguyên vật liệu: Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tại Công ty đều phải nhập khẩu từ nước ngoài, chủ yếu từ Trung Quốc nên khi dịch Covid 19 bùng phát trở lại tại Trung Quốc sẽ gây gián đoạn việc cung ứng NPL đáp ứng cho tổ chức sản xuất các đơn hàng. Để hạn chế rủi ro này, Công ty tối ưu hóa chuỗi cung ứng, kiểm soát chất lượng và giá cả NPL đầu vào, tìm kiếm các nhà cung ứng mới.

- Rủi ro về dịch bệnh: Tình hình dịch Covid 19 tại Việt Nam đang được kiểm soát tốt. Tuy nhiên, khi Trung Quốc nới lỏng việc kiểm soát dịch Covid 19, mở rộng giao thương kinh tế trở lại thì dịch Covid 19 vẫn còn nguy cơ bùng phát trở lại. Công ty đã tổ chức tiêm vaccine mũi 4 cho hầu hết người lao động, sẵn sàng thích ứng & đối phó linh hoạt với dịch Covid 19.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

+ Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung	ĐVT	TH 2021	TH 2022	TH 2022/2021
01	Tổng doanh thu	đồng	449.764.770.590	677.793.859.719	150,70%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(3,709)	14,766	498,11%
03	Lao động bình quân	Người	1.944	1.904	97,94%

04	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	6,648	8,676	130,51%
----	--------------------	------------------	-------	-------	---------

+ Phân tích kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

Trong năm 2022, mặc dù dịch Covid 19 đã được kiểm soát trong nước, tuy vậy kinh tế thế giới suy thoái, cuộc chiến tranh giữa Nga – Ucraina kéo dài làm nhu cầu tiêu dùng thế giới giảm sút, đơn hàng giảm sút nghiêm trọng trong quý 4/2022.

Bên cạnh đó, trong năm 2022 thời tiết diễn biến phức tạp, các đợt bão & lũ lụt đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của Công ty.

Tuy vậy, với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV đã đoàn kết, nỗ lực thực hiện thắng lợi kết quả SXKD năm 2022, các chỉ số SXKD đều tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2021 (Doanh thu tăng 50%, thu nhập tăng 30%, lợi nhuận tăng gần 500%)

2. Tổ chức và nhân sự:

+ Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
01	Hồ Hai (UV HĐQT, Tổng Giám đốc)	1970	Thạc sĩ QTKD	Tổ 25, P.Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng	338.791	10,78%
02	Đặng Trọng Tâm (UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc)	1970	Cao đẳng kỹ thuật may	92/3 Thích Quảng Đức, Q.Phú Nhuận, TPHCM	14.800	0,47%
03	Văn Hữu Thành (Phó Tổng Giám đốc)	1960	Cử nhân TCKT	358/2 Lê Duẩn, Q. Thanh Khê, TPĐN	26.755	0,85%
04	Phạm Vũ Bằng (Giám đốc điều hành)	1972	Cử nhân QTKD	K132/21 Lý Tự Trọng, TPĐN	11.000	0,35%
05	Trần Văn Tiến (Giám đốc điều hành)	1962	Thạc sỹ QTDN	Tổ 5A, P.Hòa An, quận Cẩm Lệ, TPĐN	28.910	0,92%
06	Nguyễn Thành An (Giám đốc điều hành)	1980	Cử nhân Kinh tế	Khu phố Trà Quang Nam, Phù Mỹ, Bình Định	9.600	0,31%
07	Lê Đình Bích Hợp (Kế toán trưởng)	1972	Cử nhân TCKT	391/28 Trần Cao Vân, P.Xuân Hà, quận Thanh Khê, TPĐN	16.090	0,51%

+ Tổng số lao động trong năm 2022: 2.132 người trong đó lao động trực tiếp là 2.005 người, lao động gián tiếp là 127 người.

- Công ty thực hiện ký kết hợp đồng lao động đối với tất cả người lao động, đóng BHXH, BHYT và BHTN đầy đủ theo qui định.

- Tạo môi trường làm việc xanh, thông thoáng & an toàn

- Tham gia bảo hiểm rủi ro, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn bộ CBCNV.

- Cải thiện bữa ăn giữa ca, hỗ trợ tiền xăng xe đi lại cho người lao động

- Chi trả lương cho người lao động đầy đủ kịp thời, theo mức độ đóng góp & kết quả SXKD. Thưởng cho người lao động vào các ngày Lễ lớn 1/1, 30/4 & 1/5, 2/9 & thưởng lương tháng 13

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Trong năm 2022, Công ty chủ yếu đầu tư chuyên sâu các thiết bị có tính tự động hóa, triển khai quyết liệt công tác sáng tạo & cải tiến, góp phần nâng cao năng suất lao động.

- Cũng trong năm 2022, Công ty đã phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (Số lượng: 149.000 CP)

b) Các Công ty con, Công ty liên kết:

- Tại Công ty con, Công ty liên kết (Công ty CP May Vinatex Nghĩa Hành, Công ty CP May Vinatex Đức Phổ): Hoạt động SXKD có hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty trong năm 2022.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	389.147.759.370	494.226.028.135	127%
Doanh thu thuần	449.197.282.606	677.675.569.417	150,86%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(4.767.985.825)	14.456.618.046	403,20%
Lợi nhuận khác	1.058.973.974	309.508.287	29,23%
Lợi nhuận trước thuế	(3.709.011.851)	14.766.126.333	498,11%
Lợi nhuận sau thuế	(5.468.600.229)	11.536.159.228	310,95%
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản NH/Nợ ngắn hạn	0,93	0,95	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản NH – Hàng tồn kho	0,56	0,57	
Nợ ngắn hạn			

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,84	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,34	5,08	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	4,90	5,05	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản			
<u>Doanh thu thuần</u>	1,17	1,53	
Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/D.thu thuần	(0,0122)	0,02	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ SH	(0,07)	0,14	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	(0,01)	0,02	
+ Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần.	(0,01)	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

+ Tổng số cổ phần: 3.142.910 cổ phần

Trong đó cổ phiếu quỹ: 12.180 CP, cổ phần bị hạn chế chuyên nhượng: 149.000 CP

+ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

+ Vốn điều lệ: 31.429.100.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu
01	Cổ đông Nhà nước	900.000	28,64%
02	Cổ đông là tổ chức	717.865	22,84%
03	Cổ đông là cá nhân	1.365.045	48,52%
	TỔNG CỘNG	3.142.910	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường:

- Hoạt động SXKD của Công ty đều tuân thủ các qui định của Chính phủ và khách hàng về môi trường.

- Định kỳ hàng năm đều thực hiện đánh giá tác động môi trường, đo đạc môi trường làm việc.

- Công ty ý thức được việc phát triển bền vững khi kết hợp hài hòa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với việc thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường sống.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Nguyên liệu chính (vải) chủ yếu được nhập khẩu từ các quốc gia có chứng nhận xuất xứ rõ ràng; lựa chọn các nhà cung ứng có năng lực, uy tín.

- Đối với rác thải sinh hoạt hàng ngày (vải vụn, giấy .v.v) Công ty thực hiện việc phân loại và tổ chức ký hợp đồng với đơn vị môi trường có chức năng thu gom theo qui định.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Công ty chủ yếu sử dụng điện, than, dầu diesel để chạy các thiết bị trong quá trình tổ chức SX; các nồi hơi đảm bảo xử lý khí thải theo qui định.

- Hàng tháng, quý thường xuyên tổ chức bảo dưỡng, bảo trì, kiểm định thiết bị theo định kỳ.

- Các nhà máy trong Công ty hạn chế việc tăng ca tăng giờ & làm ngày chủ nhật để giảm thiểu việc tiêu thụ năng lượng.

6.4 Tiêu thụ nước:

- Công ty sử dụng rất ít nước trong quá trình SXKD: Nước sạch (qua lọc) để uống & nước rửa tại nhà ăn, các nhà vệ sinh.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Các nhà máy của Công ty được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, đáp ứng các yêu cầu về môi trường (hệ thống làm mát, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống hút bụi ...)

- Tuân thủ các qui định về môi trường trong hoạt động SXKD.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

- Hàng năm, Công ty đều tổ chức thực hiện việc khám sức khỏe, huấn luyện sơ cấp cứu, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh thực phẩm, huấn luyện PCCC cho toàn bộ CBCNV.

- Trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện bảo hộ cho người lao động trong quá trình làm việc.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, hội thi thợ giỏi nâng cao tay nghề.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giữa ca, hỗ trợ tiền xăng xe đi lại

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Bên cạnh việc tập trung tổ chức sản xuất nâng cao năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động, Công ty đặc biệt quan tâm đến các công tác xã hội, công tác cộng đồng:

- ✓ Ủng hộ khẩu trang phòng chống dịch Covid 19
- ✓ Ủng hộ trẻ em nghèo miền núi (Xã Trà Đơn, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam)
- ✓ Ủng hộ hiện vật cho các cháu học sinh giỏi hiếu học

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Doanh thu CM	Triệu USD	19,667	
2	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	10,500	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15	
4	Cổ tức	%/VĐL	20	

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA C.TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt công tác thị trường, công tác nguồn nhân lực, công tác sáng tạo, cải tiến .v.v

- Thị trường dệt may gặp nhiều khó khăn, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong công tác điều hành, tổ chức SX, thực hiện tốt kế hoạch được giao.

- Năng suất lao động tăng trưởng, thu nhập người lao động được nâng cao.

- Đảm bảo an toàn tài sản, PCCC

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Các thành viên trong Ban điều hành Công ty (01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 03 Giám đốc điều hành) được phân công nhiệm vụ cụ thể. Hàng tuần, Ban điều hành đều có hội ý báo cáo kết quả công việc. Định kỳ, hàng tháng & quý đều tổ chức họp giao ban đánh giá việc thực hiện kết quả SXKD, triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch tiếp theo.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các thành viên Ban điều hành, sự quyết tâm & đoàn kết, tuân thủ các qui định & qui chế trong các hoạt động điều hành của toàn hệ thống.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 2022 đã đạt được, tình hình khó khăn của thị trường do kinh tế thế giới suy thoái & chiến tranh giữa Nga – Ucraina kéo dài, Hội đồng quản trị đưa ra các định hướng trong thời gian đến:

- Đẩy mạnh năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm để tăng năng lực cạnh tranh, tạo niềm tin vững chắc với khách hàng.

- Đẩy mạnh công tác nguồn nhân lực.

- Bám sát diễn biến của thị trường, linh hoạt trong việc tổ chức sản xuất.

- Tư duy, đổi mới sáng tạo liên tục, quản trị chặt chẽ

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

= 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10. 10.

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Hình thức	Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các Cty khác
01	Ông Phạm Phú Cường	Chủ tịch	19,11%	Thành viên chuyên trách	1
02	Ông Hồ Hai	Ủy viên	10,78%	Thành viên điều hành	0
03	Ông Đặng Trọng Tâm	Ủy viên	0,47%	Thành viên điều hành	1
04	Ông Nguyễn Xuân Đông	Ủy viên	7,82%	Thành viên không điều hành	1
05	Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm	Ủy viên	0%	Thành viên không điều hành	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT xây dựng chương trình hoạt động hàng quý, năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên giám sát, kiểm tra mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời chỉ đạo đối với Ban điều hành tổ chức, triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT.

Hàng quý, HĐQT tổ chức họp để đánh giá kết quả SXKD trong kỳ, đánh giá những việc làm được, đánh giá những mặt còn tồn tại hạn chế, xây dựng kế hoạch & giải pháp cho kế hoạch còn lại nhằm hoàn thành các chỉ tiêu mà nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 đã quyết nghị.

Nội dung và kết quả các cuộc họp của HĐQT trong năm 2022 thể hiện ở các nghị quyết như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2022/NQ-HĐQT	22/03/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 do ảnh hưởng Covid 19
02	02/2022/QĐ-HĐQT	10/05/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 24/06/2022
03	03/2022/NQ-ĐHCĐ	24/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
04	04/2022/NQ-HĐQT	18/07/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất việc chi trả cổ tức năm 2021
05	05/2022/NQ-HĐQT	28/07/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2022 vào ngày 14/09/2022
06	06/2022/NQ-ĐHCĐBT	14/09/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
07	07/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất triển khai phương án ESOP
08	08/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Nghị quyết HĐQT thống nhất việc xác định tiêu chuẩn - số CP - danh sách ESOP

09	09/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập Ban kiểm phiếu bổ sung
----	-----------------	------------	--

- d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có
e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Cty: Không

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Ông Huỳnh Tấn Long	Trưởng ban	0%
Ông Lương Chương	Ủy viên	1,05%
Ông Nguyễn Thăng Long	Ủy viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát & triển khai thực hiện tại tất cả các đơn vị trực thuộc, Công ty con:

- ✓ Đánh giá các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHCĐ 2022.
- ✓ Kiểm tra, giám sát các quyền lợi của người lao động, các cổ đông.
- ✓ Đánh giá kết quả SXKD
- ✓ Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính của Công ty nhằm đánh giá trung thực tính hợp pháp của các số liệu tài chính phù hợp các chuẩn mực kế toán.

- Hàng tháng, Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, những kiến nghị của Ban kiểm soát được ghi nhận & triển khai thực hiện.

- HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ vì lợi ích chung của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật & Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc & Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Công ty chi tiền thù lao theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2022, Công ty đã chi tiền thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)
01	Ông Phạm Phú Cường	Chủ tịch HĐQT	180.000.000
02	Ông Hồ Hai	Ủy viên HĐQT	48.000.000
03	Ông Đặng Trọng Tâm	Ủy viên HĐQT	48.000.000
04	Ông Nguyễn Xuân Đông	Ủy viên HĐQT	48.000.000

05	Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm	Ủy viên HĐQT	48.000.000
06	Ông Lương Chương	Ủy viên BKS	120.000.000
07	Ông Nguyễn Thăng Long	Ủy viên BKS	36.000.000
08	Ông Huỳnh Tấn Long	Trưởng BKS	60.000.000
09	Ông Phạm Vũ Bằng	Thư ký HĐQT	36.000.000
	CỘNG		624.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

TT	Người thực hiện giao dịch	Số CP sở hữu ĐK	Số CP giao dịch TK	Số CP sở hữu CK	Lý do tăng, giảm
01	Hồ Hai	326.991	11.800	338.791	Mua CP ESOP
02	Đặng Trọng Tâm	3.000	11.800	14.800	Mua CP ESOP
03	Văn Hữu Thành	17.955	8.800	26.755	Mua CP ESOP
04	Phạm Vũ Bằng	2.200	8.800	11.000	Mua CP ESOP
05	Lê Đình Bích Hợp	7.290	8.800	16.090	Mua CP ESOP
06	Trần Văn Tiến	21.510	7.400	28.910	Mua CP ESOP
07	Nguyễn Thành An	2.200	7.400	9.600	Mua CP ESOP
08	Lương Chương	30.090	3.000	33.090	Mua CP ESOP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các qui định về quản trị Công ty: Chấp hành theo qui định

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC

Trụ sở chính: Lô 78 – 80, đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng

2. Ý kiến kiểm toán:

“ Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ Báo cáo tài chính được kiểm toán (Bao gồm báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất) năm 2022 của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng được đăng tải đầy đủ trên Website: www.vinatexdn.com.vn (Mục quan hệ cổ đông)

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Người đại diện theo pháp luật



HỒ HAI